

PHỤ LỤC 1.2

**Danh mục vật tư thay thế, hóa chất tẩy rửa, dầu mỡ bôi trơn phục vụ BDSC
máy nén khí ZR630-No3 (APF160151), máy nén khí ZA6G-No3 (APF169127), 01 bộ Dryer BD3000+
NMNĐ Vũng Áng 1 năm 2025**

Stt	Tên vật tư	Mô tả chi tiết	Nhà sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Thời hạn cấp vật tư
I	Vật tư BDSC 01 máy nén khí ZR630-No3 (APF160151)					15/8/2025
1	Hóa chất tẩy cặn	Hóa chất tẩy cặn Alfa P-scale 2908013180	Atlas Copco	Gói	15	
2	Hóa chất trung tính	Hóa chất trung tính Alfa P-Neutra 2908013280	Atlas Copco	Gói	15	
3	Bộ gioăng đệm cụm hộp số	Bộ gioăng đệm cụm hộp số (Gear casing seal kit) 2906048600	Atlas Copco	Bộ	1	
4	Bộ vòng đệm	Bộ vòng đệm (Seal washer kit) 2906043200	Atlas Copco	Bộ	1	
5	Bộ gioăng đệm lắp đặt cụm nén cao áp	Bộ gioăng đệm lắp đặt cụm nén cao áp (HP compressor element exchange kit) 2906048500	Atlas Copco	Bộ	1	
6	Bộ gioăng đệm giàn trao đổi nhiệt	Bộ gioăng đệm giàn trao đổi nhiệt (Cooler cleaning kit) 2906049000	Atlas Copco	Bộ	1	
7	Bộ chi tiết bảo trì van hút gió	Bộ chi tiết bảo trì van hút gió (Inlet valve overhaul kit) 2906044400	Atlas Copco	Bộ	1	
8	Bộ chi tiết bảo trì van một chiều	Bộ chi tiết bảo trì van một chiều (Check valve kit) 2906054000	Atlas Copco	Bộ	1	
9	Gioăng tròn	Gioăng tròn (O-ring check valve) 663210894	Atlas Copco	Cái	2	
10	Bộ gioăng đệm phần thân van xả nước tự động	Bộ gioăng đệm phần thân van xả nước tự động EWD16KC-M	Atlas Copco	Bộ	2	
11	Chi tiết cao su khớp nối	Chi tiết cao su khớp nối (Flex. Element) 1619646700	Atlas Copco	Cái	8	
12	Van điện từ	Van điện từ 1089059062	Atlas Copco	Bộ	1	
13	Bộ gioăng đệm phần điện điều khiển van xả nước tự động	Bộ gioăng đệm phần điện điều khiển van xả nước tự động EWD16KC-E	Atlas Copco	Bộ	2	
14	Van điện từ	Van điện từ 1089064046	Atlas Copco	Bộ	1	
15	Nút dừng khẩn cấp	Nút dừng khẩn cấp (Push button) 1089064980	Atlas Copco	Bộ	1	
16	Tiếp điểm	Tiếp điểm (Contact block) 1089036250	Atlas Copco	Cái	2	

Stt	Tên vật tư	Mô tả chi tiết	Nhà sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Thời hạn cấp vật tư
17	Van an toàn đường khí ra	Van an toàn đường khí ra (Safety valve) 830100809 (cao áp)	Atlas Copco	Cái	1	
18	Ống nối mềm đường khí đầu ra máy nén khí	Ống nối mềm đường khí đầu ra máy nén khí (1621631100)	Atlas Copco	Cái	1	
19	Bộ vòng bi cụm hộp số	Bộ vòng bi cụm hộp số (NU218 ECP + 22222E, mỗi loại 01 vòng)	Atlas Copco	Bộ	1	
20	Vòng bi động cơ	Vòng bi động cơ Bearing kit for (6324/C3 + 6322\C3, mỗi loại 01 vòng)	Atlas Copco	Bộ	1	
21	Cụm nén hạ áp	Cụm nén thấp áp (O.F.S. Q-21) 1616635681 (Atlas Copco/Bỉ)	Atlas Copco	Bộ	1	
22	Mỡ chịu nhiệt	Mỡ chịu nhiệt Roto-Glide Amber	Atlas Copco	Hộp	3	
23	Dầu bôi trơn	Dầu bôi trơn Roto-Z Oil 2908850101	Atlas Copco	Lít	100	
24	Phin lọc xả khí	Phin lọc xả khí, mã số 1623197800	Atlas Copco	Cái	2	
II	Vật tư BDSC 01 máy nén khí ZA6G-No3 (APF169127)					15/8/2025
25	Hóa chất tẩy cặn	Hóa chất tẩy cặn Alfa P-scale 2908013180	Atlas Copco	Gói	5	
26	Hóa chất trung tính	Hóa chất trung tính Alfa P-Neutra 2908013280	Atlas Copco	Gói	5	
27	Bộ gioăng đệm cụm hộp số	Bộ gioăng đệm cụm hộp số (Gear casing seal kit) 2906051300	Atlas Copco	Bộ	1	
28	Bộ vòng bi cụm hộp số	Bộ vòng bi cụm hộp số (Drive shaft bearing kit) (NU218 ECP + 22222E, mỗi loại 01 vòng)	SKF	Bộ	1	
29	Bộ gioăng đệm lắp đặt cụm nén	Bộ gioăng đệm lắp đặt cụm nén (Compressor element exchange kit ZA6) 2906052800	Atlas Copco	Bộ	1	
30	Bộ gioăng đệm dàn làm mát dầu	Bộ gioăng đệm dàn làm mát dầu (Oil cooler service kit) 2906051200	Atlas Copco	Bộ	1	
31	Bộ chi tiết bảo trì van hút gió	Bộ chi tiết bảo trì van hút gió (Inlet valve overhaul kit) 2906051500	Atlas Copco	Bộ	1	
32	Vòng bi động cơ	Vòng bi NU226ECM/C3+6226/C3 (mỗi loại 01 vòng)	SKF	Bộ	1	

Stt	Tên vật tư	Mô tả chi tiết	Nhà sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Thời hạn cấp vật tư
33	Bộ chi tiết bảo trì van một chiều	Bộ chi tiết bảo trì van một chiều (Check valve kit) 2906052000	Atlas Copco	Bộ	1	
34	Chi tiết cao su khớp nối	Chi tiết cao su khớp nối (Flex. Element) 1619646700	Atlas Copco	Cái	8	
35	Bộ gioăng van xả nước tự động	Bộ gioăng van xả nước tự động 2906053200	Atlas Copco	Bộ	1	
36	Mỡ chịu nhiệt	Mỡ chịu nhiệt Roto-Glide Amber	Atlas Copco	Hộp	2	
37	Dầu bôi trơn	Dầu bôi trơn Roto-Z Oil 2908850101	Atlas Copco	Lít	120	
38	Phin lọc xả khí	Phin lọc xả khí, mã số 1623197800	Atlas Copco	Cái	1	
III	Bộ sấy BD3000+					15/8/2025
1	Hạt tách ẩm	Ultidry Alumina 145 kg / Hạt hút ẩm loại I 145kg	Atlas Copco	Set	6	
2		Ultidry Alumina 1000 kg / Hạt hút ẩm loại I 1000kg	Atlas Copco	Set	1	
3		Ultidry Silica 150 kg / Hạt hút ẩm loại II 150kg	Atlas Copco	Set	2	
4		Ultidry Silica 850 kg / Hạt hút ẩm loại II 850kg	Atlas Copco	Set	2	